

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯNG NGUYÊN
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2020/HS-ST
Ngày 15-6-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG NGUYÊN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phan Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Trần Văn Hải;

2. Ông: Nguyễn Văn Thành;

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An;

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2020 tại Hội trường Toà án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 13/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 3 năm 2020 về tội "Đánh bạc" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2020/HSST- QĐ ngày 08 tháng 5 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2020/QĐST-HS ngày 22 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ tên: **N T H**, tên gọi khác: không; sinh ngày 03 tháng 5 năm 1976 tại xã H S 2, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An; Nơi cư trú: xóm 7, xã H S 2, huyện N Đ, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông N T N(Đã chết) và bà H T Y(Đã chết), vợ con; chưa có; tiền án, tiền sự: Tại Bản án số 367/HSST ngày 07/12/1999 của TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 8 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, phạt tiền 20.000.000 đồng đã chấp hành được 3.300.000 đồng, án phí 50.000 đồng. Ngày 30/8/2005 chấp hành xong án phạt tù. Chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung 16.700.000 đồng; Tại Bản án số 01/2006/HSST ngày 13/01/2006 bị TAND huyện Tương Dương xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất

ma túy”. Đã chấp hành xong án phí 50.000 đồng tại biên lai số 06345 ngày 06/9/2006 và chấp hành xong án phạt tù vào ngày 17/10/2008 (Giấy xác nhận của Trại giam số 6 Tổng cục VIII số 573/GXN(Tr6) ngày 18/5/2018); Tại Bản án số 250/HSST ngày 28/5/2009 của TAND TP Vinh xử phạt 8 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã chấp hành xong án phí 50.000 đồng tại biên lai số 0005724 ngày 25/11/2009 và chấp hành xong án phạt tù vào ngày 05/4/2016 (Giấy xác nhận của Trại giam số 6 Tổng cục VIII số 887/GXN(T6) ngày 19/7/2018). Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; Ngày 11 tháng 10 năm 2018 bị cơ quan CSĐT công an tp Vinh ra lệnh bắt tạm giam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- *Người làm chứng:*

1. Chị N T H, sinh năm 1963; trú tại xóm 1, xã N k, Tp V, tỉnh Nghệ An;
Vắng mặt

2. Chị N T T O, sinh năm 1967; trú tại khối 11, phường B T, Tp V, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt

3. Anh T H D, sinh năm 1990; trú tại xóm 6, xã H C, tp Vinh, tỉnh Nghệ An;
Vắng mặt

4. Anh V X B, sinh năm 1977; trú tại xóm 2, xã H C, tp Vinh, tỉnh Nghệ An;
Vắng mặt

5. Anh N V M, sinh năm trú tại khối 7, thị trấn H N, huyện H N, tỉnh Nghệ An; Vắng mặt

6. Chị N Th H, sinh năm 1983; trú tại xóm 4, xã H C, tp Vinh, tỉnh Nghệ An;
Vắng mặt

7. N V N, sinh năm:1991; trú tại khối 13, phường C N, tp Vtỉnh Nghệ An;
Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 15 phút ngày 14 tháng 3 năm 2018, tại gian nhà bếp của gia đình anh Cao Văn Hòa ở khối 17, thị trấn H N, huyện H N, tỉnh Nghệ An. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Nguyên đã bắt quả tang Ngô Xuân Khánh đang đánh bạc cùng với các đối tượng N T H, Nguyễn Văn Dân, Nguyễn Bá Trình, Bùi Thị Thắm, Nguyễn Thị Tâm, Hoàng Thị Quỳnh Giang, N V N và Đặng Thị Quang bằng hình thức đánh "xóc đĩa, cửa chắn, cửa lẻ", thắng thua bằng tiền

với mỗi lần đặt cược thấp nhất là 50.000 (Năm mươi nghìn) đồng, cao nhất tùy người chơi. Tổng số tiền mà các đối tượng trên sử dụng vào việc đánh bạc là 15.900.000 (mười lăm triệu chín trăm nghìn) đồng.

Thu giữ tại chiếu bạc 11.400.000 (mười một triệu bốn trăm nghìn) đồng, một chiếc chiếu nhựa, một chiếc bát sứ đã bị vỡ, một chiếc đĩa sứ và bốn quân xúc xắc hình tròn. Thu giữ trong người của Nguyễn Bá Trình 1.000.000 đồng, của Đặng Thị Quang 6.700.000 đồng, của Hoàng Thị Quỳnh Giang 3.100.000 đồng, của Bùi Thị Thắm 10.400.000 đồng, của Nguyễn Thị Tâm 3.150.000 đồng và thu giữ trong người của các đối tượng không tham gia đánh bạc là N V M 300.000 đồng, T H D 400.000 đồng, N T T O 150.000 đồng, N T H 550.000 đồng, N Th H 4.700.000 đồng và V X B 180.000 đồng.

Số tiền bị cáo Ngô Xuân Khánh sử dụng vào việc đánh bạc 2.000.000. N T H 1.500.000 đồng; N V N 5.000.000 đồng; Nguyễn Bá Trình có 4.500.000 đồng, nhưng chỉ sử dụng 3.500.000 đồng để đánh, còn lại 1.000.000 đồng cất vào túi quần sau bên phải không sử dụng đánh bạc; Nguyễn Văn Dân có 2.000.000 đồng sử dụng để đánh bạc; Bùi Thị Thắm có 11.000.000 đồng, nhưng chỉ sử dụng 1.000.000 đồng để đánh; Hoàng Thị Quỳnh Giang có 3.600.000 đồng, nhưng chỉ sử dụng 500.000 đồng để đánh bạc; Nguyễn Thị Tâm có 3.300.000 đồng, nhưng chỉ sử dụng 300.000 đồng để đánh bạc; Đặng Thị Quang có 6.950.000 đồng, trả tiền taxi hết 150.000 đồng và lấy ra 100.000 đồng sử dụng để đánh bạc;

Hiện cơ quan điều tra đã trả lại toàn bộ số tiền không liên quan đến tội phạm cho Trình, Quang, Giang, Mạnh, Dũng, Oanh, Hưng, Hạnh và Bắc. Trả lại cho Tâm 3.000.000 đồng và Thắm 10.000.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 28/VKS - HS ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An đã truy tố các bị cáo N T H và đồng phạm về tội "Đánh bạc" quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Ngày 12 tháng 9 năm 2018 bị cáo N T H đang trong thời gian chấp hành biện pháp "Cấm đi khỏi nơi cư trú" bị cơ quan CSĐT công an tp Vinh khởi tố và bắt tạm giam về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 11 tháng 10 năm 2018 cơ quan CSĐT công an tp Vinh đã ra "Quyết định trưng cầu giám định" đối với Viện pháp y tâm thần trung ương về việc yêu cầu giám định tâm thần đối với bị cáo N T H. Căn cứ vào thẩm quyền quy định tại Điều 45, căn cứ vào thời hạn xét xử quy định tại Điều 277, căn cứ vào "Trường hợp đây là vụ án có nhiều bị cáo mà căn cứ để tạm đình chỉ không liên quan đến các bị cáo khác thì có thể tạm đình chỉ vụ án đối với từng bị cáo" tại khoản 2 Điều 281 Bộ luật tố tụng hình sự, Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên đã ra "Quyết định tạm đình chỉ vụ án đối với bị cáo" số 01/HSST-QĐ ngày 20 tháng 12 năm 2018 để xét xử sau.

Ngày 23 tháng 01 năm 2019 tại Bản kết luận trưng cầu Giám định số: 43/2019/KLGĐ kết luận: Bị cáo đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 06 tháng 02 năm 2020 Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên ra Quyết định phục hồi vụ án.

Tại phiên tòa, Đại diện VKSND huyện Hưng Nguyên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Về hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ ràng, bị cáo thừa nhận hành vi của mình nên Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên về tội danh như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321 BLHS, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 BLHS xử phạt bị cáo N T H từ 36 - 42 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 7 năm tù tại Bản án số 75/2019/HSST ngày 18/3/2019 của TAND TP Vinh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 bản án từ 10 năm đến 10 năm 6 tháng tù. Bị cáo được trừ 9 ngày tạm giữ từ ngày 14 tháng 3 năm 2018 đến ngày 23 tháng 3 năm 2018. Thời hạn tù được tính từ ngày 04 tháng 9 năm 2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Đã xử lý tại Bản án số 34/2018/HS-ST ngày 18 tháng 12 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện Hưng Nguyên.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng : Bị cáo trình bày hối hận với hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Xét về chứng cứ xác định tội danh:* Lời khai của các Bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An lập hồi 18 giờ 30 phút, ngày

14 tháng 3 năm 2018; lời khai của Người những người làm chứng là N V M, T H D, V X B và chị N T H, N Th H, N T T O, N V N. Qua đó cho thấy các bị cáo đã có hành vi dùng con xúc xắc đánh "xóc đĩa, cửa chắn, cửa lẻ", thắng thua bằng tiền với mỗi lần đặt cược thấp nhất là 50.000 (Năm mươi nghìn) đồng, cao nhất tùy người chơi.

Tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: *"Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."*

Căn cứ vào chứng cứ và Điều luật nêu trên, hành vi của bị cáo có đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc" quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tuy nhiên, đối với bị cáo N T H do chưa chấp hành xong hình phạt bổ sung 16.700.000 đồng Tại Bản án số 367/HSST ngày 07/12/1999 của TAND tỉnh Nghệ An. Ngày 13 tháng 01 năm 2006 phạm tội mới tại Bản án số 01/2006/HSST bị TAND huyện Tương Dương xử phạt 36 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Ngày 28 tháng 5 năm 2009 tiếp tục bị kết án tại Bản án số 250/HSST của TAND TP Vinh xử phạt 8 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đến ngày 14 tháng 3 năm 2018 bị cáo lại tiếp tục phạm tội "*Đánh bạc*" khi chưa được xóa án tích đối với 3 bản án trước. Nên lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp "*đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý*" tại điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự. Đây chính là tình tiết tăng nặng định khung "*Tái phạm nguy hiểm*" tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3]. *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội đối với bị cáo:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng, nếp sống văn minh, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ điều kiện, đủ nhận thức để biết đánh bạc là một tệ nạn xã hội mà Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi là vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bộ của bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng nhì. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS 2015.

Xét thấy, bị cáo N T H là người đang phải chấp hành hình phạt 7 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 75/2019/HSST ngày 18/3/2019 của TAND TP Vinh. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 56, điểm a khoản 1 Điều 55 BLHS để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả 2 bản án.

Đối với các bị cáo trong cùng vụ án là Ngô Xuân Khánh, Nguyễn Thị Tâm, Bùi Thị Thắm, Nguyễn Văn Dân, Nguyễn Bá Trình, N V N, Hoàng Thị Quỳnh Giang và Nguyễn Thị Quang. Hình phạt và vật chứng đã được giải quyết tại Bản án số 34/2018/HSST ngày 28/12/2018 của TAND huyện Hưng Nguyên nên tại phiên tòa hôm nay Hội đồng xét xử không xem xét.

[4]. *Về hình phạt bổ sung:* Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10,000,000 đồng đến 50,000,000 đồng. Do bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền.

[5]. *Về án phí:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo N T H phạm tội “Đánh bạc”.

- Áp dụng: điểm d khoản 2, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; điểm a khoản 1 Điều 55; khoản 1 Điều 56 Bộ luật hình sự 2015.

Xử phạt bị cáo N T H 36 (Ba sáu) tháng tù.

Tổng hợp với hình phạt 7 (bảy) năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” tại Bản án số 75/2019/HSST ngày 18 tháng 3 năm 2019 của TAND thành phố Vinh. Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 10 (Mười) năm

tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 04 tháng 9 năm 2018 nhưng được trừ 9 ngày tạm giữ từ ngày 14 tháng 3 năm 2018 đến ngày 23 tháng 3 năm 2018.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 buộc bị cáo phải chịu 200.000 VNĐ (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Thời hạn kháng cáo bản án sơ thẩm đối với bị cáo có mặt là 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hưng Nguyên;
- VKS nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Công an huyện Hưng Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Hưng Nguyên;
- TAND tỉnh NA;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phan Hương

